

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày: 24/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Lan

2. Ông Hà Công Pênh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/HSST ngày 18/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 10/8/2018 đối với bị cáo:

Ngân Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1982 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm C, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Về nhân thân: Là Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt, là Cán bộ đã nghỉ thôi việc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngân Văn D, sinh năm 1962 và bà Hà Thị H, sinh năm 1962. Bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn và có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/4/2018 đến ngày 03/5/2018 được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 13 của Công an huyện Mai Châu. Hiện đang được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/2018/HSST- LQĐKNCT ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người bị hại:

+ Bùi Văn H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm C, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

+ Hà Thị L, sinh năm 1978; nơi cư trú: Xóm C, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm C, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt có lý do.

- Người làm chứng: Bà Bùi Thị Kh, sinh năm 1955; nơi cư trú: Xóm Cun, xã Cun Pheo, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/4/2018 Ngân Văn T đi xe mô tô BKS 28S3-6537 của chị Hà Thị L vào nhà anh Bùi Văn H ở Xóm C, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình chơi và ngủ qua đêm ở đó. Khoảng 8 giờ ngày 19/4/2018 sau khi ăn sáng cùng anh H xong, Ngân Văn T quay trở lại nhà anh H. Tại đây bà Bùi Thị Kh có nhờ T làm giúp giàn cây, T đồng ý và ở nhà chờ chị Hà Thị L về để làm cùng. T quan sát và thấy trên mặt bàn ở góc nhà có 01 chiếc ví thỏ cầm màu đen, T mở ví ra xem thì bên trong ví có một phong bì có tiền, T nảy sinh ý định trộm tài sản. Ngân Văn T đã lấy toàn bộ số tiền trong phong bì là 5.200.000 đồng và 300.000 đồng ở trong ví. Khi lấy được tiền Ngân Văn T điều khiển xe mô tô BKS 28S3-6537 lên địa phận xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa chơi và chi tiêu hết số tiền. Biết không thể trốn được ngày 27/4/2018 Ngân Văn T làm đơn xin đầu thú. Công an huyện Mai Châu đã làm thủ tục tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và thu giữ xe mô tô BKS 28S3- 6537 đối với Ngân Văn T.

Quá trình điều tra ngày 02/6/2018 Ngân Văn T đã bồi thường toàn bộ số tiền 5.500.000 đồng cho gia đình anh Bùi Văn H.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKS- HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Ngân Văn T về tội trộm cắp tài sản theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngân Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn H và chị Hà Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề nghị HĐXX tiếp tục xem xét. Đối với xe mô tô BKS 28S3-6537 cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp và điều kiện kinh tế của bị cáo tại biên bản xác minh ngày 27 và ngày 28/6/2018 của Công an huyện Mai Châu, đề nghị không xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Ngân Văn T tự bào chữa: Nhắc tới với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Ngân Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình tại Cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện ngày 19/4/2018, Ngân Văn T đã trộm cắp tài sản của anh Bùi Văn H và chị Hà Thị L số tiền là 5.500.000 đồng.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Ngân Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản cụ thể. Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.....”

Từ đó khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Ngân Văn T là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo đã từng là Đảng viên, cán bộ công tác trong cơ quan Nhà nước, bị cáo không gương mẫu chấp hành, không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân nên đã lao vào con đường phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả. Sau khi phạm tội bị cáo xin ra đầu thú. Các tình tiết này được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, nhận thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/ NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì có đủ căn cứ cho bị cáo Ngân Văn T được hưởng án treo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô BKS28S3-6537 là xe của chị Hà Thị

L, Ngân Văn T đã sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc Ngân Văn T trộm cắp tài sản chị L không biết nên cần trả lại xe mô tô BKS28S3-6537 cùng chìa khóa xe cho chị Hà Thị L. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo sống chung với gia đình, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn H và chị Hà Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Ngân Văn T phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngân Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- xử phạt bị cáo Ngân Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18(Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/8/2018. Tiếp tục duy trì lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số:10/2018/HSST-LCĐKNCT ngày 18/7/2018 cho đến khi có quyết định thi hành án.

- Giao bị cáo Ngân Văn T cho UBND xã Mai Hạ, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tuyên trả lại chị Hà Thị L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm C, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình gồm: 01 xe mô tô BKS 28S3-6537 nhãn hiệu YAMHA SIRSU, màu sơn đỏ- bạc, số khung C6307Y013530, số máy 5C63-013530 xe đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe mô tô.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 36/THA ngày 26/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu.

4. Về án phí: Bị cáo Ngân Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã M;
- Lưu HS;
- Lưu cặp án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Hưng

